**Cơn bão lịch sử xảy ra ở tỉnh Nghệ An dưới triều Nguyễn**

**Thơm Quang**

**Tổn thất nặng nề**

Vào mùa thu, tháng 8, năm Nhâm Dần (1842),niên hiệu Thiệu Trị thứ 2,một cơn bão bất thường đã xảy đến với tỉnh Nghệ An. Mộc bản sách *Đại Nam thực lục chính biên đệ tam kỷ*, quyển 23, mặt khắc 11 cho biết: “Nghệ An có bão lớn (bão nổi từ canh 2 đêm, đến sáng rõ mới dứt). Nước biển dâng lên quá mức thường 13 - 14 thước. Có 40.753 hộ nhà cửa bị đổ nát, 696 chiếc thuyền buôn và thuyền đánh cá bị chìm đắm, 5.240 người dân bị chết bẹp hoặc chết đuối. Đặc biệt là những dân ven biển ở các hạt Đông Thành, An Thành và Chân Lộc càng bị hại nhiều hơn (hạt An Thành có thôn hơn 300 người, chỉ còn sống hơn 10 người)”. Đây được xem là cơn bão nguy hiểm nhất và cướp đi nhiều sinh mạng nhất trong lịch sử tỉnh Nghệ An cũng như lịch sử nước ta.

Bên cạnh những tổn thất mà tâm bão tỉnh Nghệ An phải gánh chịu, cơn bão năm Nhâm Dần (1842) cũng đã càn quét thêm một số tỉnh ở miền Trung gây thiệt hại nặng nề. Tại tỉnh Hà Tĩnh có đến 9.160 ngôi nhà bị đổ nát, 136 thuyền bị đắm, 157 người chết. Ngoài ra, thuyền của Thanh Hóa khi chở hàng hóa lẫn tù binh đến địa phận biển Hà Tĩnh cũng bị đắm chìm, vỡ toang, làm chết 71 người, trong đó có 1 suất đội, 36 lính và 34 tù nhân.

Tại Kinh thành Huế, hơn 700 nhà dân bị lật đổ, nhiều người chết đuối. Mộc bản sách *Đại Nam thực lục chính biên đệ tam kỷ*, quyển 23, mặt khắc 16 ghi: “Tại Kinh sư, gió mưa dữ dội, nước lụt tràn đầy, trong thành, ngoài thành hơn 700 hộ dân bị lật đổ, nhân dân cũng có người bị chết đuối.... Sau đó, các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên nối tiếp tâu: cùng ngày ấy đều có nạn bão”.

Ở tỉnh Nghệ An, số người chết trong trận bão này lên tới hơn 5.500 người, gấp gần 10 lần so với trận lũ lịch sử năm 1999 (595 người chết) xảy ra ở Thừa Thiên Huế. Con số này chỉ là thống kê dựa vào lời phi tấu của các quan tỉnh thành. Còn các tỉnh thành khác thì chưa được nói đến. Bên cạnh sự thiệt hại về người, mưa bão, ngập lụt đã khiến cho công trình thủy lợi, đê điều, đường sá... ở tỉnh Nghệ An và các tỉnh khác cũng bị hư hỏng nặng, cảnh mất mùa, đói kém cũng xảy ra liên miên.

**Chẩn cấp kịp thời**

Khi nhận được tin cấp báo bão ở tỉnh Nghệ An, vua Thiệu Trị rất bàng hoàng, đau xót phê vào tập tâu rằng: “Chưa xem hết tờ tâu bất giác đã sa nước mắt!”. Vua buồn rầu viết vào bài Dụ: “Trẫm mở xem tập tâu, ăn ngủ không yên, chỉ nghĩ thấm thía trách mình đức bạc, không đủ cảm thông để đón khí vui hoà của trời, đến nỗi dân ta chịu hại đau đớn, thật không xiết nỗi cảnh tình đau thương! Vả, làm cha mẹ dân thì một kẻ đói, một kẻ rét, đều là trách nhiệm ở ta, cần phải tìm nhiều cách giúp chữa để cứu vớt họ”.

Ngay lập tức, vua Thiệu Trị chỉ dụ cho Khâm sai đại thần - Thượng thư bộ Lại Tôn Thất Bạch cùng Hộ đốc Tôn Thất Đường cấp tốc đi chẩn tế ở Nghệ An. Vua chỉ dụ: “Quan chức các địa phương ở hai ty Phiên, Niết (ty Bố chánh và Án sát) cùng Lãnh binh phải đi trực tiếp khảo sát, chia dân đói khổ, thiệt hại làm 2 hạng, rồi trích tiền, gạo ở kho tỉnh, phủ, ra khẩn trương cứu tế. Các công trình hư hại thì quá nhiều, vậy nên cân nhắc sửa chữa, trước hết là phải lo cho dân”.

Đến Nghệ An, Tôn Thất Bạch cùng với Tôn Thất Đường nhanh chóng cắt cử người tới 118 xã thôn, chi tiền, gạo ứng cứu người dân. Mộc bản sách *Đại Nam thực lục chính biên đệ tam kỷ*, quyển 23, mặt khắc 12 ghi về việc này như sau: “Bạch đã đến tỉnh Nghệ An, liền cùng với Đường xem xét sự bị tai hại của dân, gồm có 118 xã thôn, liền chia phái người đi đến các dân xã bị hại đó, chiếu hạng chia cấp, tính chi tiền hơn 72.000 quan, gạo hơn 400 phương, nếu cấp thóc tính hơn số gạo thì hết hơn 1.300 hộc. Những dân trai, gái, già, trẻ bị chết cấp tiền 3 quan. Những nhà, thuyền bị hại: hạng to, cấp tiền 3 quan; hạng vừa, 2 quan; hạng nhỏ, 1 quan. Những người nghèo khổ không có chỗ nương nhờ: hạng bị khổ hại nhiều: người già, người đinh tráng, cấp tiền 1 quan, gạo 10 uyển, đàn bà, con gái, trẻ con, tiền 3 quan, gạo 3 uyển; hạng bị khổ hại ít hơn: người già, người đinh tráng, tiền 5 tiền, gạo 5 uyển, đàn bà, con gái, trẻ con, tiền 2 tiền, gạo 3 uyển”.

Song song với việc chẩn cấp, cứu trợ cho người dân, vua Thiệu Trị cũng hạ lệnh thi hành một số biện pháp nhằm phục hậu quả do bão gây ra: “Lại, sau cơn bão, lụt này, công trình tu bổ ở trong tỉnh chắc cũng không ít, nhưng nên cân nhắc việc nào nên hoãn, việc nào nên gấp, cần làm trước những việc của dân, nếu mọi việc cùng làm một lúc thì không khỏi có hại đến sự làm ăn của dân. Cần nên thể theo đức ý của trẫm, tuỳ tiện làm cho thanh thoả, cốt cho ơn đức thấu suốt, nạn dân chóng được hồi lại, để xứng với trách nhiệm đã giao”.

**Ám ảnh kinh hoàng**

Nói về trận bão xảy ra ở tỉnh Nghệ An vào năm Nhâm Dần (1842), đó là ký ức không thể phai mờ đối với những ai tận mắt chứng kiến. Lúc bấy giờ, Thự Binh khoa Chưởng ấn Cấp sự trung là Trần Thiện đang trên đường từ Hà Nội trở về Kinh. Nhớ lại cảnh tượng khi ngang qua tỉnh Nghệ An, Trần Thiện tâu vua rằng: “Đi đường qua đó, chính mắt thần thấy nhà cửa đổ nát nhiều, ván thuyền trôi giạt vào trong ruộng, xác người chết phơi ở bên đường. Tình hình rất thảm hại!”.

Khâm sai đại thần Vũ Xuân Cẩn khi vào triều cũng được vua Thiệu Trị hỏi về tình hình bão ở Nghệ An. Mộc bản sách *Đại Nam thực lục chính biên đệ tam kỷ*, quyển 23, mặt khắc 14 ghi: “Một lát sau, vua lại triệu Cẩn, hỏi về tình hình tai hại ở Nghệ An, Cẩn cũng tâu như lời của Trần Thiện trước. Vua lại hỏi: “Trong năm Gia Long, ở Bình Định cũng có nạn bão, so với Nghệ An lần này như thế nào?”. Cẩn thưa: “Tôi từ lúc trẻ đến giờ chưa thấy có lần bão nào quá hại như ở Nghệ An ngày nay. Vả, tôi đi qua Quảng Bình, Quảng Trị, nghe nói nước biển tràn vào trong ruộng, sâu đến 4 - 5 thước, lúa bị hại nhiều. Những hạt này bị nạn so với Nghệ An tuy hơi nhẹ hơn, nhưng tình hình khốn đốn đều đáng thương xót!”. Vua rùng mình, nói: “Hại quá đến như thế à? Hiện nay cứu giúp dân Nghệ An, ngoài việc chẩn cấp ra, còn có cách nào nên làm nữa?”. Cẩn thưa: “Triều đình chẩn tuất cho dân bị hại, tưởng cũng đã chu đáo. Duy có lệ thuế, thu về mùa đông, có lẽ nên hoãn cả để thư nỗi cấp bách cho dân, thế là nên làm thôi”.

Sau khi nghe các đại thần tâu báo về tình cảnh bão lụt ở Nghệ An, lại chứng kiến thêm trận bão ở kinh sư nữa, vua Thiệu Trị không khỏi tự dằn vặt mình: “Quá nửa đêm, ta vẫn trằn trọc, suốt đêm không ngủ!... Cứ tình hình ấy, dân ta tất bị tai hại. Đó đều do ta đức bạc, không đôn được hòa khí của trời, nên mới đến thế!... Nói đến đây ta rất đau lòng, cảm động đến chảy nước mắt! Chỉ vì ta tuổi trẻ, không tu được đức đế trừ bỏ thiên tai, đi sâu vào chỗ trách mình, chỉ nghĩ thế nào cho về sau được tốt”.

Có thể nói, đã gần 200 năm trôi qua, nhưng những thông tin về trận bão lịch sử ở tỉnh Nghệ An được ghi chép trong *Mộc bản triều Nguyễn* cũng khiến cho người thời nay khiếp sợ trước “cơn thịnh nộ của thiên nhiên”. Và dù ở thời đại nào, khi thiên tai ập đến, việc ứng phó kịp thời, bảo vệ tính mạng của người dân luôn là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu.